

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2018/TLST-DS ngày 09/01/2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng C H X H Việt Nam.

Địa chỉ: Khu CC5 bán đảo L Đ, phường Hoàng Liệt, quận H M, Thành phố H N

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1973 – Chức vụ: Phó giám đốc Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ: Ấp 1, Khu dân cư P X, xã P X, huyện N B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền ngày 09 tháng 6 năm 2015).

Bị đơn: Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1956

Địa chỉ: số 24/5 đường H T P, Khu phố X, thị trấn N B, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Đ xác nhận còn nợ Ngân hàng C S X H Việt Nam tổng số tiền tính đến ngày 03/4/2018 là 12.111.000 đồng (bao gồm nợ gốc là 8.000.000 đồng, nợ lãi là 4.111.000 đồng) theo Sổ vay vốn và danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn ngân hàng chính sách xã hội ngày 27/9/2008.

Bà Lê Thị Đ đồng ý chịu trách nhiệm cá nhân trả cho Ngân hàng số nợ nói trên trong thời hạn 30 tháng theo phương thức như sau:

- Thời gian bắt đầu trả nợ là từ tháng 4/2018, thực hiện vào ngày 18 hàng tháng;
- Trong 29 tháng đầu mỗi tháng trả 500.000 đồng (trong đó bao gồm cả tiền lãi phát sinh hàng tháng theo hợp đồng), đến tháng cuối cùng bà Đ sẽ thanh toán hết số tiền nợ còn lại.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng C S X H Việt Nam có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Lê Thị Đ chậm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền nêu trên thì bà Lê Thị Đ phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo

thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm là 302.775 đồng (Ba trăm lẻ hai nghìn bảy trăm bảy lăm đồng) do bà Lê Thị Đ tự nguyện nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- CCTHADS huyện Nhà Bè;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thu Hiền